TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 6 năm 2025
Về việc: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoàng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Vân và ông Trần Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thái Quang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà: Không.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 120/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025, về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 26/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1973;

- Bị đơn: Ông Lê Quốc H, sinh năm 1970;

Cùng địa chỉ: Tổ 02, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Các đương sự vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hải Y trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Lê Quốc H đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 9 năm 1996 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Y trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc đến tháng 4 năm 2024 thì phát

sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, trong cuộc sống vợ chồng có nhiều bất đồng dẫn đến thường xuyên xảy ra tranh cãi. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên giải, vợ chồng tự hoà giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Bà và ông H đã ly thân từ tháng 8 năm 2024 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng đã hết và đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Quốc H.

- Về con chung: Bà và ông H có 02 con chung là Lê Anh T, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1997 và Lê Ngọc Linh N, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2001. Hiện các con đã thành niên, phát triển bình thường nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lê Quốc H trình bày:

- Ông thống nhất với bà Y về quan hệ hôn nhân, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn. Ông xác định chỉ quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, tuy nhiên chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống vợ chồng. Ông xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, bà Y yêu cầu giải quyết ly hôn ông không đồng ý, đề nghị Tòa án hòa giải cho ông và bà Y được đoàn tụ.

- Về con chung: Ông thống nhất với ý kiến của bà Y.

- Về chia tài sản: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc "Ly hôn". Bị đơn ông Lê Quốc H có nơi cư trú tại tổ 02, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hải Y và Bị đơn ông Lê Quốc H đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của các đương sự và Bản sao Trích lục kết hôn số 29/TLKH-BS do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái cấp ngày 20 tháng 02 năm 2025 (đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 9 năm 1996) thể hiện quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hải Y và ông Lê Quốc H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, bà Y và ông H đều thừa nhận sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, trong cuộc sống có nhiều bất đồng. Tòa án đã hòa giải để ông bà đoàn tụ nhưng bà Y kiên quyết xin ly hôn.

Ông Lê Quốc H xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Y, ông H đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Y là có căn cứ, được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Các con đã thành niên, phát triển bình thường, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị Hải Y phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Bà Nguyễn Thị Hải Y, ông Lê Quốc H có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hải Y được ly hôn ông Lê Quốc H.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hải Y phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2024/0001672, ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Hải Y và ông Lê Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP.Yên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Đương sự (02);
- UBND phường H, thành phố Y, (GCNKH số 46 ngày 30/9/1996);
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Hải